TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2018/HS-PT
Ngày: 20 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Loan

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt và ông Nguyễn Hữu Tuyến

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Công Lý - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại Giảng đường B3 Trường Đại học Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 47/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Hồng P do có kháng cáo của bị cáo Phạm Hồng P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2018/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Hồng P (tên gọi khác: Cu N), sinh ngày 13 tháng 9 năm 1998 tại tỉnh Quảng Trị.

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú hiện nay: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh T sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H sinh năm 1978; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", bị cáo có mặt tại phiên toà.

Ngoài ra trong vụ án này còn có 01 bị cáo và 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 10/12/2017, Nguyễn Ngọc S gọi điện cho Phạm Hồng P đến nhà nhờ tí việc, khi đi P rũ thêm Lê Hồng Q cùng đi. Khoảng 15 giờ cùng ngày tại nhà S, S nói với Pc và Q "Anh có mấy tờ tiền Đô la Mỹ giả đưa xuống các tiệm vàng mà đổi", P và Q đồng ý. S đưa cho P và Q 06 tờ tiền đô la Mỹ giả mệnh giá 100USD và dặn đi bán ở các tiệm vàng quanh chợ H mỗi nơi vài tờ kẻo bị phát hiện. P nhận tiền rồi chở Q đến trước tiệm vàng Hoàng N, P đứng ngoài còn Q đưa số đô la giả đó vào bán cho bà Nguyễn Thị Cđược 04 tờ (Có giá trị tương ứng 8.980.000VNĐ) với số tiền 9.080.000đồng. Cả hai bàn bạc lúc về sẽ nói với S là " bán 02 tờ được 4.500.000đồng, còn 02 tờ bà chủ tiệm vàng Hoàng N giữ lại khi nào bán được sẽ đến lấy tiền", vì có lần S lừa bán được sẽ đưa đi chơi nhưng S không thực hiện. Số tiền còn lại 4.500.000đồng P và Q dùng mua 02 thẻ cào điện thoại di động hết 100.000đồng rồi quay về nhà S. Tại nhà S, P và Q đã nói với S như đã bàn bạc trước đó rồi đưa cho S 4.500.000đồng cùng 02 tờ tiền đô la giả. S nói "Không bán được thì đi lấy lại đừng để đó mà họ phát hiện là tiền giả", lúc này P và Q chủ động giành đi lấy lại. Trên đường đi P và Q đổ xăng hết 80.000đồng, cả hai dự định đi một vòng quanh chợ rồi mang tiền về cho S tránh bị phát hiện, khi đến gần nhà S thì có người phát hiện ra Q nên đã giữ Q lại, thấy vậy P điện thoại cho S và báo "Anh coi xuống Công an đưa thằng em của em về tề", S tắt máy và lấy xe chạy lòng vòng xem tin tức, khi chạy qua quán cắt tóc của anh Nguyễn Quốc D thì S ghé vào gửi cho anh D 01 cái ví da trong đó có 16 tờ tiền đô la Mỹ giả mệnh giá 100USD rồi về nhà. Sau đó S và D bị Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập để làm việc và thu giữ 16 tờ đô la giả mà S đã gửi cho D.

Về nguồn gốc số tiền giả mà S khai: Tháng 01/2017 Sơn được em trai là Nguyễn Duy N hiện đang sinh sống tại Canada bảo lãnh sang Canada theo diện thăm thân nhân. Quá trình ở đó S có quen biết với một người đàn ông tên C (Người Canada gốc Việt). Đến đầu tháng 12/2017 C từ Canada về Việt Nam nghỉ tại khách sạn Filix Gardan thành phố Hồ Chí Minh và có điện thoại cho S vào chơi, tại đây C đưa cho Sơn 20 tờ tiền đô la Mỹ giả mệnh giá 100USD nhờ S mang về Quảng Bình bán lấy tiền Việt Nam đồng rồi bảo S mang vào để cả hai cùng đi chơi.

Bản kết luận giám định số 32/GĐ – PC54 ngày 12/12/2017 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: 20 tờ đô la Mỹ mệnh giá 100USD gửi giám định là tiền giả.

Ngoài ra, S và P còn khai nhận: Khoảng tháng 02/2017 S đưa cho P 10 tờ đô la Mỹ giả mệnh giá 100USD đi tiêu thụ, số tiền này do Nguyễn Duy N cho S khi Nam về nước chơi tết, cụ thể:

Lần 1: Tháng 02/2017 S đưa cho P 03 tờ đô la Mỹ giả mệnh giá 100USD nhờ P đi bán. P rũ thêm Q cùng đi, cả hai đến tiệm vàng Hoàng N, Q vào bán được 6.600.000đồng rồi đưa về cho S.

Lần 2: Cũng trong tháng 02/2017 S đưa cho P 07 tờ đô la Mỹ giả mệnh giá

100USD nhờ P đi bán, P và Q cùng tiếp tục đến tiệm vàng Hoàng N để bán, trong lần này, Q bán được 04 tờ với giá 8.800.000đồng, còn 03 tờ chủ tiệm giữ lại và hẹn khi nào bán được thì đến lấy. P và Q mang tiền về giao đủ cho S, vài ngày sau S chở P đến tiệm vàng Hoàng N rồi báo P vào lấy, bà chủ tiệm đưa cho P 6.600.000đồng, P đưa tiền lại cho S.

Sau mỗi lần bán được tiền giả S đều cho P và Q từ 200.000đồng đến 300.000đồng để chơi điện tử.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng và bà Nguyễn Thị C khai không nhớ sự việc trên và không nhận dạng ra P và Q. Nguyễn Duy N vắng mặt tại địa phương nên không đủ căn cứ để xử lý 02 lần lưu hành tiền giả.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan An Ninh điều tra đã thu giữ và xử lý vật chứng cụ thể, gồm:

- 20 tờ đô la Mỹ giả có mệnh giá 100USD;
- 01 ví da màu đen đã qua sử dụng;
- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc S;
- 02 thẻ cào điện thoại Viettel có mệnh giá 50.000đồng;
- 8.900.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- 01 điện thoại di động Iphone màu đen bạc đã cũ;
- 01 USB màu trắng nhãn hiệu TOSHIBA chứa các dữ liệu hình ảnh trích xuất từ Camara của tiệm vàng Hoàng N ghi lại quá trình Lê Hồng Q vào tiệm vàng tiêu thụ tiền giả ngày 10/12/2017.

Hiện số vật chứng này đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Tại bản Cáo trạng số: 59/CT - VKS - P1 ngày 26/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả" theo khoản 2 Điều 180 Bộ luật Hình sự năm 1999; Phạm Hồng P về tội "Lưu hành tiền giả" theo khoản 1 Điều 180 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bản án sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả", bị cáo Phạm Hồng P về tội "Lưu hành tiền giả".

Căn cứ khoản 2 Điều 180; điều 20, điểm b, p khoản1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 đối bị cáo Nguyễn Ngọc S;

Khoản 1 Điều 180, Điều 20, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Phạm Hồng P.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 48 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/12/2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng P 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên bố tiếp tục tạm

giam bị cáo Nguyễn Ngọc S 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/5/2018) để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, tuyên buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Ngày 08/6/2018 bị cáo Phạm Hồng P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, vì hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, bố mẹ đã ly hôn, bị cáo hiện sống với ông bà nội thường xuyên ốm đau và đề nghị Toà án cấp phúc thẩm có mức án nghiêm khắc hơn đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S nhằm phân hoá vai trò của từng người.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào những tình tiết giảm nhẹ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Hồng P, sửa một phần hình phạt của bản án sơ thẩm, giảm nhẹ cho bị cáo P 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Hồng P đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như án sơ thẩm đã nhận xét. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Phạm Hồng P bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch về tội "Lưu hành tiền giả" là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với bị cáo Phạm Hồng P biết rõ số tiền S nhờ đi tiêu thụ là đôla giả, nhưng do muốn có tiền tiêu xài đánh điện tử nên P đã đi lưu hành tiền đôla giả. Trong vụ án P chỉ là người giúp sức cho S thực hiện 2 lần lưu hành tiền giả, phạm vào tội " Lưu hành tiền giả" Theo quy định tại khoản 2 Điều 180 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ về hành vi, tính chất mức độ phạm tội và xử phạt bị cáo P 36 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo P phạm tội lần đầu có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ ly hôn, hiện bị cáo đang sống cùng ông bà nội già yếu. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm một số tình tiết mới mà cấp sơ thẩm chưa xem xét như là bị cáo đã bồi thường, khắc phục thiệt hại quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra năm 2017 bị cáo có cứu em Phạm Duy H trú tại thôn T xã H được mẹ của em H xác nhận và chính quyền địa phương xác nhận. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào những tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo P một phần hình phạt.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo P phạm tội lần đầu do nhận thức pháp luật còn hạn

chế, bản thân có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vì vậy cần chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà không ngừng rèn luyện thành người có ích cho xã hội.

Về án phí: đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Hồng P được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Hồng P và sửa một phần hình phạt của bản án sơ thẩm.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 180, Điều 20, điểm b,điểm p, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 .

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng P 24 tháng tù về tội "Lưu hành tiền giả", thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Phạm Hồng P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TAND tối cao;
- TAND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- PV 27 Công an Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: AV; HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Hoàng Thị Loan